

ĐÌNH LÀNG PHONG PHÚ BẢN SẮC TRUYỀN THỐNG TRONG KHÔNG GIAN HIỆN ĐẠI

Nguyễn Hoài Nam¹

Tóm tắt: Đình Phong Phú là một thiết chế văn hóa – tín ngưỡng tiêu biểu của vùng Nam Bộ, nơi hội tụ giữa mỹ thuật trang trí dân gian và kiến trúc truyền thống đình làng Việt trong bối cảnh đô thị hóa mạnh mẽ của Thành phố Hồ Chí Minh. Bài viết tập trung khảo cứu các giá trị lịch sử, kiến trúc và nghệ thuật trang trí của đình, đồng thời làm rõ vai trò của đình như một không gian lưu giữ ký ức cộng đồng và bản sắc văn hóa địa phương. Trên cơ sở mô tả và phân tích hệ thống bố cục tứ giác, mái cong hình “bánh ít”, kết cấu cột gỗ chạm khắc linh vật, hoành phi – câu đối, tượng thờ và di vật, nghiên cứu chỉ ra rằng mỹ thuật trang trí kiến trúc đình Phong Phú không chỉ mang giá trị thẩm mỹ mà còn hàm chứa những thông điệp đạo đức, tín ngưỡng và triết lý sống của cư dân phương Nam. Từ đó, bài viết nhấn mạnh tính cấp thiết của công tác bảo tồn đình Phong Phú như một bộ phận quan trọng của di sản văn hóa đô thị, đề xuất tiếp cận bảo tồn gắn với cộng đồng, coi đình không chỉ là di tích kiến trúc mà còn là “điểm tựa tinh thần” và “trường học không lời” cho các thế hệ hôm nay và mai sau.

Từ khóa: Đình Phong Phú; kiến trúc Nam Bộ; mỹ thuật trang trí; di sản văn hóa; bảo tồn đô thị.

1. MỞ ĐẦU

Đình làng, với tư cách một thiết chế văn hóa – tín ngưỡng truyền thống, giữ vai trò trung tâm trong cấu trúc xã hội của cộng đồng cư dân Việt Nam. Đây không chỉ là nơi thờ phụng Thành Hoàng và các bậc tiền nhân, mà còn là không gian hội tụ của các sinh hoạt cộng đồng, tái hiện hệ giá trị tinh thần, đạo lý và tập quán lâu đời. Ở vùng Nam Bộ – khu vực được hình thành từ quá trình khai phá muộn hơn so với miền Bắc và miền Trung – đình làng lại mang những sắc thái riêng biệt. Tại đây, đình không chỉ là sản phẩm của di cư Việt từ thế kỷ XVII trở đi, mà còn là kết quả của sự giao thoa với văn hóa Chăm, Khmer và văn hóa sông nước bản địa, tạo nên một hệ hình kiến trúc – tín ngưỡng vừa quen thuộc trong mô thức Việt, vừa độc đáo ở tinh thần phương Nam.

Trong bối cảnh ấy, đình Phong Phú nổi lên như một trường hợp tiêu biểu còn bảo tồn được khá nguyên vẹn các lớp giá trị lịch sử, kiến trúc và nghệ thuật dân gian của vùng đất Nam Bộ. Công trình này không chỉ phản ánh nếp sống tín ngưỡng truyền thống của cộng đồng cư dân địa phương, mà còn lưu giữ dấu ấn của những biến động lịch sử và các quá trình định cư – thích nghi với môi trường tự nhiên. Sự hiện diện bền bỉ của đình

¹ Trường Đại học Gia Định

Phong Phú giữa không gian đô thị đương đại Thành phố Hồ Chí Minh mang lại một trường hợp nghiên cứu giàu ý nghĩa: nó cho phép nhận diện cách các cộng đồng cư dân duy trì, thương lượng và tái tạo bản sắc văn hóa trong một bối cảnh đô thị hóa nhanh, nơi mà những giá trị truyền thống dễ bị che mờ bởi nhịp sống hiện đại.

Việc khảo cứu đình Phong Phú vì thế không chỉ nhằm mô tả một công trình di sản, mà còn góp phần soi sáng động lực xã hội – văn hóa của cư dân đô thị, lý giải quan hệ giữa ký ức cộng đồng và cấu trúc không gian, giữa giá trị vật thể và phi vật thể, giữa truyền thống và hiện đại. Đây cũng là cơ sở quan trọng để đề xuất các chiến lược bảo tồn phù hợp, đảm bảo cho di sản đình làng tiếp tục đóng vai trò như một điểm tựa tinh thần và một thành tố của bản sắc địa phương trong tiến trình phát triển đô thị.

2. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Đôi nét về đình Phong Phú

Đình Phong Phú không chỉ là nơi thờ tự Thành Hoàng – vị thần bảo hộ làng xã, mà còn là không gian gìn giữ và lan tỏa những giá trị tín ngưỡng, tinh thần và văn hóa truyền thống của cư dân Nam Bộ qua nhiều thế hệ.

Với lối kiến trúc cổ điển đậm chất đình làng Việt Nam, kết hợp nghệ thuật trang trí tinh xảo, đình Phong Phú không đơn thuần là một công trình tôn giáo, mà còn là điểm tựa văn hóa, nơi hội tụ đời sống cộng đồng qua các kỳ lễ hội Kỳ Yên, sinh hoạt tín ngưỡng và các sự kiện gắn với nhịp sống địa phương.



Hình 1. Cổng tam quan với Bạch Mã trấn cổng đình Phong Phú.

Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025

Đặc biệt, trong các giai đoạn lịch sử đầy biến động, đình Phong Phú từng đóng vai trò quan trọng trong phong trào cách mạng. Theo báo Dân Việt (2021), nơi đây từng là điểm tập hợp, liên lạc, tổ chức các cuộc họp bí mật của lực lượng kháng chiến trong hai cuộc chiến

chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Chính sự đan xen giữa chức năng tín ngưỡng và vai trò chính trị ấy đã tạo nên chiều sâu đặc biệt cho giá trị di sản của ngôi đình.

Trải qua hơn một thế kỷ, đình Phong Phú không chỉ khẳng định vị thế là trung tâm tâm linh và văn hóa của cộng đồng, mà còn là chứng tích sống động của lịch sử địa phương gắn với tiến trình dựng nước và giữ nước. Việc bảo tồn và phát huy giá trị đình Phong Phú không chỉ là gìn giữ một công trình cổ, mà còn là duy trì một biểu tượng văn hóa – lịch sử có khả năng kết nối quá khứ với hiện tại, nuôi dưỡng bản sắc cộng đồng trong lòng một đô thị đang không ngừng đổi thay.

2.2. Đặc điểm kiến trúc đình Phong Phú

Là một trong những ngôi đình cổ tiêu biểu của vùng đất Nam Bộ, đình Phong Phú mang trong mình những đặc trưng nổi bật của kiến trúc truyền thống Việt Nam, đồng thời phản ánh dấu ấn riêng của văn hóa phương Nam trong quá trình khai phá và định cư. Công trình là sự kết tinh hài hòa giữa kỹ thuật xây dựng dân gian, mỹ thuật trang trí tinh xảo và triết lý nhân sinh của cư dân bản địa, tạo nên một không gian thờ tự vừa trang nghiêm vừa gần gũi. Từ cấu trúc tổng thể đến từng chi tiết nhỏ, đình Phong Phú cho thấy sự hòa quyện giữa tính thực dụng, tính biểu tượng và tính thẩm mỹ – ba yếu tố cốt lõi làm nên bản sắc kiến trúc truyền thống Việt Nam.

Những đặc điểm nổi bật của đình không chỉ góp phần định dạng diện mạo riêng của công trình mà còn phản ánh sâu sắc mối quan hệ mật thiết giữa con người – thiên nhiên – tín ngưỡng trong văn hóa Việt, đặc biệt là văn hóa Nam Bộ. Sự gắn bó với môi trường tự nhiên, thể hiện qua vật liệu gỗ – đá – ngói truyền thống; sự tôn trọng trật tự vũ trụ, thể hiện qua bố cục đối xứng, nguyên tắc trục thần đạo; và niềm tin vào thế giới linh thiêng, thể hiện qua hệ thống tượng thờ, phù điêu, linh vật... chính là những yếu tố giúp đình Phong Phú trở thành một “bản văn hóa” sống động. Công trình không chỉ đáp ứng nhu cầu sinh hoạt tín ngưỡng mà còn là nơi cộng đồng gửi gắm ký ức, tri thức dân gian và triết lý sống hài hòa với thiên nhiên – điều làm nên chiều sâu văn hóa đặc thù của vùng đất phương Nam.

2.2.1. Kiến trúc tứ giác – biểu tượng của sự cân bằng

Đình được thiết kế theo bố cục tứ giác đặc trưng, trong đó bốn góc được tổ chức đối xứng tạo nên một không gian vừa khép kín về cấu trúc, vừa mở rộng về cảm giác thị giác. Bố cục này không chỉ giúp định hình ranh giới của một thiết chế thờ tự truyền thống mà còn củng cố tính tập trung, tạo cảm giác hội tụ của toàn bộ không gian nội ngoại thất. Nguyên tắc đối xứng được vận dụng triệt để trong các trục kiến trúc, từ mặt bằng cho đến cách bố trí cột trụ, hệ khung và các lớp mái, tạo nên một tổng thể cân đối hài hòa. Đây không chỉ là giải pháp thẩm mỹ mà còn phản ánh sâu sắc triết lý “âm – dương điều hòa”

trong quan niệm kiến trúc – vũ trụ luận Á Đông, vốn xem sự cân bằng là nền tảng của trật tự tự nhiên và xã hội.

Trong bố cục ấy, hệ thống cột trụ lớn, thẳng hàng đóng vai trò như “xương sống” của công trình. Các cột được đặt dọc theo trục chính – phụ một cách chặt chẽ, tạo nên sự nhịp nhàng của không gian và đồng thời xác lập ranh giới giữa các khu vực chức năng bên trong đình. Bên cạnh nhiệm vụ chịu lực và kiến tạo kết cấu, cột trụ còn mang ý nghĩa biểu tượng mạnh mẽ: chúng là những “trụ tâm linh” nâng đỡ không gian thiêng, thể hiện sự vững chãi, ổn định và trang nghiêm của thiết chế tín ngưỡng truyền thống. Như Nguyễn Văn Tường & Trần Thị Mai Hoa (2015) khẳng định, hệ cột trong kiến trúc đình làng Việt không chỉ là yếu tố kỹ thuật mà còn là nơi cộng đồng gửi gắm ý niệm về trật tự, sự bảo hộ và tính bền vững.

Sự kết hợp giữa bố cục tứ giác, nguyên tắc đối xứng và hệ cột trụ lớn đã góp phần tạo nên một không gian thờ tự mang tính biểu tượng cao. Đó là nơi mà hình thức kiến trúc, triết lý văn hóa và tâm thức cộng đồng hòa quyện, giúp đình Phong Phú vừa giữ được vẻ uy nghiêm của một không gian thiêng, vừa tạo nên bản sắc riêng biệt trong hệ thống đình làng Nam Bộ.



Hình 2. Miếu Quan Thánh tại đình Phong Phú. Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025



Hình 3. Tiền điện đình Phong Phú. Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025

2.2.2. Mái cong – vẻ đẹp hài hòa với thiên nhiên

Mái đình Phong Phú mang dáng cong mềm mại, là đặc trưng nổi bật trong hệ hình kiến trúc đình Nam Bộ và gợi nhớ đến hình thức mái ngói “bánh ít” phổ biến ở vùng đất

phương Nam. Độ cong được xử lý ở mức vừa phải, không quá uốn lượn như mái đình Bắc Bộ, nhưng đủ để tạo nên sự uyển chuyển và thanh thoát trong tổng thể kiến trúc. Chính độ cong này giúp mái đình đạt được hiệu quả thẩm mỹ cao, tạo cảm giác nhẹ nhàng, hài hòa với cảnh quan xung quanh. Đồng thời, cấu trúc mái dốc và cong giúp nước mưa thoát nhanh, hạn chế ứ đọng, giảm áp lực gió, và tăng khả năng thông thoáng những yêu cầu thiết yếu trong điều kiện khí hậu nhiệt đới nóng ẩm và mưa nhiều của Nam Bộ.

Không chỉ dừng lại ở phương diện công năng, mái cong của đình còn mang một lớp nghĩa biểu tượng sâu sắc. Đường cong mềm mại ấy được xem như hình ảnh ẩn dụ của sự chở che, của bàn tay trời đất bao bọc lấy cư dân, thể hiện khát vọng về cuộc sống an hòa và thịnh vượng. Sự hiền hòa và độ võng tự nhiên của mái cũng phản ánh tinh thần cởi mở, phóng khoáng nhưng gắn bó mật thiết với thiên nhiên – một trong những đặc trưng quan trọng của văn hóa Nam Bộ. Như Trần Minh Hùng (2012) đã chỉ ra, kiến trúc mái của đình Nam Bộ là nơi hội tụ giữa tư duy thẩm mỹ dân gian, kinh nghiệm thích nghi môi trường và triết lý sống hài hòa giữa con người và tự nhiên.

Nhờ vậy, mái đình Phong Phú không chỉ là bộ phận kỹ thuật và trang trí, mà còn là biểu tượng văn hóa, kết tinh của kinh nghiệm cư dân và thế giới quan bản địa. Sự hòa quyện giữa chức năng, hình thức và ý nghĩa biểu tượng đã góp phần tạo nên bản sắc riêng cho đình Phong Phú, giúp công trình trở thành dấu ấn thẩm mỹ đặc trưng trong hệ thống đình làng Nam Bộ.



Hình 4. Chính điện đình thờ Thần Hoàng cùng Tà ban, Hữu ban.

Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025

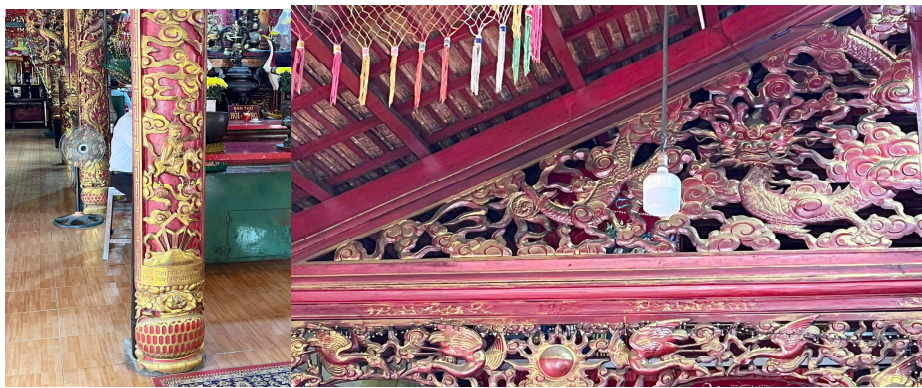
2.2.3. Cột trụ gỗ chạm khắc linh vật – từ kết cấu đến biểu tượng

Hệ thống cột trụ của đình Phong Phú được chế tác từ các loại gỗ quý có độ bền cao, thể hiện trình độ thủ công tinh xảo của nghệ nhân xưa. Trên bề mặt cột, các linh vật long – lân – quy – phụng được chạm khắc công phu, tạo nên một lớp trang trí vừa sinh động

vừa giàu giá trị biểu tượng. Không chỉ đại diện cho tứ linh trong tín ngưỡng dân gian Việt Nam, những hình tượng này còn hàm chứa những ước vọng về sự trường tồn, vững bền, cát tường và thịnh vượng của cộng đồng cư dân. Long tượng trưng cho quyền uy và sức mạnh; lân gợi sự thái hòa, nhân ái; quy biểu trưng cho sự bền vững lâu dài; trong khi phượng mang ý nghĩa cao quý, thanh khiết và thịnh vượng – tất cả hợp lại thành một hệ biểu tượng cầu chúc phúc thái cho làng xã.

Bên cạnh ý nghĩa trang trí và biểu tượng, các cột gỗ còn giữ vai trò cốt lõi trong cấu trúc công trình. Chúng là “xương sống” chịu lực, nâng đỡ toàn bộ hệ mái và tạo sự ổn định cho không gian nội thất, đảm bảo công trình tồn tại bền vững qua thời gian. Đồng thời, cột trụ cũng là trụ tâm linh, nơi cộng đồng gửi gắm niềm tin vào sự che chở của thần linh. Việc bố trí cột thẳng hàng theo trục chính – phụ không chỉ tuân theo yêu cầu kỹ thuật, mà còn mang tính nghi lễ và biểu tượng: trục chính biểu thị sự kết nối giữa con người – thần linh, giữa quá khứ – hiện tại, còn trục phụ đại diện cho sự hài hòa và cân bằng trong đời sống.

Nhờ sự kết hợp hài hòa giữa chức năng kết cấu, giá trị thẩm mỹ và chiều sâu biểu tượng, hệ thống cột trụ của đình Phong Phú trở thành một thành tố quan trọng kiến tạo nên không gian thiêng. Chúng góp phần hình thành bản sắc kiến trúc riêng của đình, đồng thời phản ánh thế giới quan, tín ngưỡng và triết lý sống của cư dân Nam Bộ trong quá trình dựng làng, lập ấp.



Hình 5. Họa tiết linh vật trang trí cột đình, vì kèo đình Phong Phú.

Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025

2.2.4. Hoành phi, câu đối và mỹ thuật trang trí

Không gian chính điện của đình Phong Phú hiện lên với vẻ trang nghiêm, được tổ chức theo truyền thống đình làng Việt Nam. Nổi bật trong không gian ấy là hệ thống hoành phi và câu đối bằng chữ Hán được treo ở những vị trí trang trọng nhất, thường nằm trên các xà ngang hoặc hai bên án thờ. Các hoành phi, câu đối này không chỉ đóng vai trò

trang trí mà còn là phương tiện chuyển tải tư tưởng, ghi lại những lời ca ngợi thần linh, tổ tiên và những bậc tiền hiền – hậu hiền có công khai phá, xây dựng làng xã. Nội dung của chúng thường nhấn mạnh các giá trị đạo đức truyền thống như trung hiếu, nghĩa tình, kính lễ và sự hòa thuận trong cộng đồng – những chuẩn mực được coi là nền tảng duy trì trật tự xã hội và gắn kết đời sống cư dân.

Bên cạnh hệ thống văn tự mang giá trị giáo huấn, mỹ thuật của chính điện còn được thể hiện rõ qua các hoa văn chạm khắc tinh xảo trên kèo, rui, xà và các cấu kiện gỗ. Các mô-típ quen thuộc như rồng, phượng, sen, mây, hoa lá, được nghệ nhân thể hiện bằng kỹ thuật chạm lõng hoặc chạm nổi, tạo nên những lớp trang trí sinh động và giàu tính biểu tượng. Rồng tượng trưng cho uy linh, phượng biểu trưng cho sự cao quý, sen thể hiện sự thanh tịnh, trong khi mô-típ mây gọi liên tưởng đến thế giới siêu nhiên – tất cả hợp lại thành một hệ thống biểu tượng mang ý nghĩa cầu phúc, trừ tà, và thể hiện ước vọng về cuộc sống thanh bình, thịnh vượng.

Như Bùi Anh Lâm (2021) nhận định, những hoa văn này không chỉ phản ánh trình độ thủ công mỹ nghệ cao của người thợ xưa, mà còn cho thấy tư duy biểu tượng phong phú của cư dân Nam Bộ, nơi yếu tố tín ngưỡng, thẩm mỹ và đời sống dân gian hòa quyện trong từng chi tiết. Chính điện vì thế không chỉ là trung tâm nghi lễ, mà còn là không gian hội tụ của nghệ thuật tạo hình, triết lý đạo đức và ký ức văn hóa, làm nên linh hồn của toàn bộ công trình đình Phong Phú.



Hình 6. Hoành phi Phúc Lộc Thọ bên trong chính điện và câu đối trên bàn thờ đình Phong Phú. Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025

2.2.5. Không gian thờ tự – trật tự thiêng liêng

Không gian nội thất của đình Phong Phú được tổ chức theo một trật tự nghiêm ngặt, tuân thủ chặt chẽ các nguyên tắc của kiến trúc thờ tự truyền thống Việt Nam. Tại vị trí trung tâm – nơi linh thiêng nhất của chính điện – là bàn thờ Thành Hoàng, vị thần bảo hộ làng xã, người được xem như đại diện của trời đất và linh khí vùng đất. Hai bên bàn thờ

chính được bố trí bàn thờ Tiên hiền và Hậu hiền, là những người đặt nền móng cho quá trình khai phá và hình thành cộng đồng. Việc đặt ba bàn thờ theo thể “tiền – hậu – tả – hữu” không chỉ tạo nên sự cân đối trong bố cục mà còn phản ánh cấu trúc xã hội truyền thống, nơi thần linh, tiền nhân và con người cùng tồn tại trong một trật tự hài hòa.

Điểm đặc biệt trong bố cục thờ tự tại đình Phong Phú là tượng thần Thành Hoàng được đặt trong *khám thờ* và đặt giữa Long đình – một cấu trúc gỗ tinh xảo với mái nhỏ chạm khắc, giống như một “ngôi đình thu nhỏ” bên trong chính điện. Long đình vừa mang tính tôn nghiêm, vừa biểu trưng cho sự bảo bọc, chở che của thần linh đối với cộng đồng dân làng. Cách tổ chức không gian này thể hiện triết lý về “trung tâm linh thiêng”, nơi sức mạnh thần thánh được quy tụ và lan tỏa ra toàn bộ không gian thờ tự.

Bố cục thờ tự ấy đồng thời phản ánh rõ tư tưởng “tôn sư trọng đạo” và “uống nước nhớ nguồn” của người Việt – những giá trị được xem như nền tảng duy trì đạo lý, trật tự và tinh thần cộng đồng. Như Lê Văn Hòa (2020) chỉ ra, không gian thờ tự trong đình làng không chỉ đơn thuần là nơi cúng bái, mà còn là “bản đồ tinh thần” của cộng đồng, trong đó mỗi vị trí, mỗi di vật đều mang ý nghĩa biểu tượng về sự tri ân, tôn kính và tính kế thừa. Ở đình Phong Phú, cách tổ chức nội thất chặt chẽ và mạch lạc này đã góp phần củng cố vai trò của đình như một không gian linh thiêng – văn hóa, nơi kết nối con người với quá khứ và nuôi dưỡng tính bền vững của bản sắc địa phương.



Hình 7. Ô chính giữa cổng tam quan đình Phong Phú.

Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025

2.2.6. Đối xứng hài hòa – hình thức và tư tưởng

Kiến trúc đình Phong Phú được tổ chức trên một hệ thống trục đối xứng rõ ràng, trong đó trục thần đạo giữ vai trò chủ đạo, kết nối cổng tam quan – tiền điện – chính điện – hậu điện thành một chuỗi không gian thiêng liêng liên tục. Sự đối xứng không chỉ thể hiện qua cách bố trí cột trụ, hệ khung vì kèo và các lớp mái, mà còn được biểu hiện trong bố cục thờ tự, vị trí các án thờ Tả ban – Hữu ban và trật tự của những vật dụng nghi lễ.

Mỗi yếu tố đều được sắp đặt theo quan niệm “trung – chính – trực” trong tư duy truyền thống, thể hiện sự tôn trọng trật tự của vũ trụ và tính ổn định của cộng đồng.

Ở bình diện tư tưởng, nguyên lý đối xứng đóng vai trò như một “ngôn ngữ biểu tượng” của kiến trúc đình làng Việt Nam. Nó phản ánh quan niệm về sự điều hòa âm – dương, cân bằng giữa con người và thế giới siêu nhiên, giữa đời sống vật chất và không gian tinh thần. Như nhiều nghiên cứu đã chỉ ra, đối xứng không chỉ là một quy luật thẩm mỹ, mà còn là phương thức tạo lập trật tự xã hội, giúp cộng đồng duy trì sự ổn định trong đời sống sinh. Ở đình Phong Phú, sự nghiêm ngặt trong cân chỉnh hình khối và tôn trọng trục đối xứng khiến toàn bộ công trình trở thành biểu tượng của hài hòa – nơi mà mỹ học, tín ngưỡng và đạo lý cùng hội tụ. Điều đó cũng lý giải vì sao dù trải qua nhiều biến động, đình vẫn giữ được cảm giác trang nghiêm, ổn định và gắn bó trong tâm thức cư dân địa phương.

2.2.7. Vật liệu truyền thống – triết lý từ tự nhiên

Vật liệu xây dựng của đình Phong Phú chủ yếu bao gồm gỗ, đá, gạch ngói, đất sét – tất cả đều có nguồn gốc từ môi trường tự nhiên và được chọn lựa phù hợp với điều kiện khí hậu nhiệt đới đặc thù của Nam Bộ. Không giống những công trình hiện đại sử dụng bê tông hay vật liệu tổng hợp, kiến trúc đình dựa trên triết lý “thuận tự nhiên”, trong đó chất liệu không chỉ mang chức năng kết cấu mà còn gắn liền với tư duy thẩm mỹ và niềm tin dân gian.

Gỗ – vật liệu chủ đạo trong hệ thống khung mái – được lựa chọn từ các loại gỗ quý có độ bền cao, vừa tạo cảm giác mộc mạc, ấm áp, vừa đảm bảo tuổi thọ cho công trình. Đá được dùng trong các bậc tam cấp, móng và bia ký, mang tính bền vững và có khả năng chống chịu tốt với môi trường ẩm ướt. Gạch ngói và đất sét, với khả năng cách nhiệt tự nhiên, giúp tạo môi trường mát mẻ bên trong nội thất, phù hợp với khí hậu nóng ẩm của vùng Nam Bộ.

Từ góc độ văn hóa, việc sử dụng vật liệu tự nhiên phản ánh quan niệm thẩm mỹ giản dị, tiết chế, đồng thời thể hiện triết lý “gần gũi với đất – gắn bó với làng” vốn rất đặc trưng trong kiến trúc dân gian. Sự hòa hợp giữa vật liệu – môi trường – tín ngưỡng giúp đình không chỉ bền vững về mặt vật chất mà còn bền vững về phương diện tinh thần, trở thành nơi neo giữ ký ức cộng đồng giữa không gian ngày càng hiện đại hóa (Trần Minh Hùng, 2012).

2.2.8. Tượng thần và di vật – ký ức thiêng của cộng đồng

Một trong những giá trị đặc biệt của đình Phong Phú nằm ở hệ thống tượng thờ và di vật mang dấu ấn lịch sử – tín ngưỡng của cộng đồng địa phương. Nổi bật nhất là tượng thần Thành Hoàng cao khoảng 2,5m – kích thước hiếm thấy trong hệ thống đình ở Thành

phổ Hồ Chí Minh. Tượng được đặt trang trọng trong Long đình, thể hiện vị thế trung tâm của thần linh trong đời sống tâm linh của cư dân. Bộ cục tôn nghiêm này không chỉ phản ánh sự sùng kính đối với Thành Hoàng, mà còn thể hiện tinh thần tri ân đối với những người có công khai phá vùng đất phương Nam.

Ngoài tượng Thành Hoàng, đình còn lưu giữ hệ thống tượng Tiên hiền – Hậu hiền – những nhân vật có vai trò mở đất, dựng làng. Sự hiện diện của các tượng thờ này là minh chứng cho truyền thống “uống nước nhớ nguồn”, đồng thời là hình thức lưu giữ ký ức cộng đồng thông qua biểu tượng. Bên cạnh đó còn có các di vật như long đình, bát bửu, đồ thờ gỗ, hoành phi, câu đối... được bảo quản tương đối nguyên vẹn. Mỗi hiện vật đều mang dấu ấn của nghệ thuật thủ công Nam Bộ, thể hiện kỹ thuật chạm khắc tinh xảo và tư duy biểu tượng phong phú.

Các di vật không chỉ có giá trị thẩm mỹ, mà còn là phương tiện giúp cộng đồng kết nối với quá khứ, với những lớp trầm tích văn hóa và tín ngưỡng đã hình thành qua nhiều thế hệ. Như bài viết của Dân Việt (2021) đã ghi nhận, những hiện vật này giữ vai trò như “ký ức thiêng” – nơi niềm tin, tri ân và bản sắc dân gian được kết tinh và truyền trao, góp phần cố kết cộng đồng trong bối cảnh xã hội liên tục biến đổi.



Hình 8. Miếu ông Hồ trong đình Phong Phú. Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025



Hình 9. Nhà tiếp khách bên phải tiền điện đình Phong Phú.

Nguồn: Nguyễn Hoài Nam. Năm 2025

2.3. Giá trị và bảo tồn nghệ thuật trang trí kiến trúc đình Phong Phú

Không chỉ dừng lại ở chức năng của một thiết chế tín ngưỡng truyền thống, đình Phong Phú còn là một biểu tượng văn hóa tiêu biểu phản ánh bản sắc của cộng đồng cư dân Nam Bộ. Những yếu tố kiến trúc đặc trưng – từ mái ngói cong hình bán nguyệt, hệ thống cột trụ gỗ vững chãi cho đến các họa tiết chạm khắc tứ linh tinh xảo – đều là minh chứng sinh động cho sự hòa quyện tự nhiên giữa tín ngưỡng dân gian, mỹ thuật truyền thống và điều kiện sinh thái của vùng đất phương Nam. Mái đình cong mềm mại, với độ võng uyển chuyển, không chỉ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật như giảm tải trọng lực, tạo độ thoáng và điều hòa nhiệt độ cho không gian nội thất, mà còn mang hàm nghĩa biểu tượng sâu sắc: đó là hình ảnh của sự chở che, bao bọc và hòa điệu với thiên nhiên – một triết lý phổ quát trong tư duy kiến trúc của cư dân Nam Bộ.

Hệ thống cột trụ bằng gỗ quý được chạm khắc long – lân – quy – phụng tạo nên một lớp ý nghĩa kép: vừa là kết cấu chịu lực quan trọng giúp bộ mái bền vững qua thời gian, vừa là “cột trụ tinh thần” nâng đỡ thế giới thiêng của cộng đồng. Những hình chạm này không chỉ thể hiện tay nghề điêu luyện của nghệ nhân xưa mà còn phản ánh thế giới quan, biểu tượng quan niệm về cát tường, thịnh vượng và sự bảo hộ siêu nhiên. Trong không gian đình làng, nghệ thuật chạm khắc không đơn thuần là trang trí mà chính là cách cộng đồng gửi gắm tín niệm, ước vọng và triết lý nhân sinh, tạo nên một lớp ký ức văn hóa vật chất và phi vật thể gắn kết các thế hệ.

Trước tốc độ đô thị hóa và hiện đại hóa mạnh mẽ của Thành phố Hồ Chí Minh, những giá trị kiến trúc – mỹ thuật ấy đứng trước nhiều nguy cơ biến mất hoặc bị mai một. Vì vậy, bảo tồn nghệ thuật trang trí kiến trúc đình Phong Phú trở thành nhiệm vụ cấp thiết không chỉ để duy trì sự tồn tại của một công trình cổ, mà còn nhằm bảo vệ ký ức văn hóa, duy trì dòng chảy tâm linh và giữ gìn nền tảng bản sắc của cộng đồng địa phương. Công tác bảo tồn cần kết hợp linh hoạt giữa các biện pháp truyền thống – như sử dụng gỗ, ngói, đá và kỹ thuật chạm khắc nguyên bản – với những phương pháp bảo quản hiện đại nhằm tăng độ bền và tính an toàn cho công trình trong điều kiện khí hậu và đô thị biến đổi.

Bên cạnh các giải pháp kỹ thuật, yếu tố then chốt của bảo tồn di sản chính là sự tham gia và nhận thức của cộng đồng. Lễ hội Kỳ Yên được tổ chức thường niên tại đình không chỉ là hoạt động tín ngưỡng mà còn là hình thức giáo dục văn hóa, tạo cơ hội để cư dân – đặc biệt là thế hệ trẻ – tiếp xúc trực tiếp với di sản, hiểu rõ ý nghĩa của đình trong đời sống lịch sử – văn hóa của địa phương. Nhờ đó, đình Phong Phú không chỉ đóng vai trò như một “bảo tàng sống” lưu giữ ký ức tập thể, mà còn là không gian năng động nơi văn hóa dân gian tiếp tục được tái hiện, thực hành và truyền thừa, góp phần duy trì tính liên tục của bản sắc văn hóa Nam Bộ trong bối cảnh đô thị hóa đương đại [Bùi Anh Lâm, 2021].

3. KẾT LUẬN

Mỹ thuật trang trí kiến trúc của đình Phong Phú là một bộ phận quan trọng của di sản văn hóa Nam Bộ, nơi hội tụ tinh hoa nghệ thuật tạo hình truyền thống và đời sống tín ngưỡng dân gian của cộng đồng cư dân bản địa. Công trình không chỉ được nhận diện qua những yếu tố hình thức đặc trưng như dáng mái cong uyển chuyển, hệ cột trụ gỗ vững chãi, hay bố cục mặt bằng mang tính hội tụ, mà còn qua hệ thống họa tiết phong phú, từ tứ linh, hoa lá, mây lửa, đến các mô-típ trang trí dân gian được thể hiện bằng kỹ thuật chạm khắc tinh tế. Mỗi chi tiết đều góp phần hình thành một tổng thể kiến trúc vừa trang nghiêm vừa gần gũi, phản ánh quan niệm thẩm mỹ hài hòa giữa con người – thiên nhiên – vũ trụ trong mỹ thuật truyền thống Việt Nam.

Bên cạnh giá trị nghệ thuật, các lớp trang trí trong đình còn hàm chứa những thông điệp đạo đức và triết lý sống sâu sắc. Những mô-típ thờ tự, biểu tượng linh thiêng hay tích truyện dân gian được thể hiện trên bao lam, vì kèo, hoành phi – câu đối... mang trong mình ý nghĩa giáo huấn về lòng hiếu kính tổ tiên, sự tôn trọng thần linh, đạo nghĩa cộng đồng, và niềm tin vào luật nhân quả. Đây chính là những yếu tố đã góp phần nuôi dưỡng nền tảng tinh thần của cộng đồng cư dân Phong Phú qua nhiều thế hệ, đồng thời phản ánh cách người Nam Bộ gửi gắm niềm tin và khát vọng vào trong nghệ thuật dân gian.

Việc bảo tồn mỹ thuật trang trí kiến trúc đình Phong Phú vì thế không chỉ đơn thuần là gìn giữ một di tích cổ, mà còn là hành động bảo vệ ký ức văn hóa, bản sắc tinh thần, và tính liên tục của truyền thống. Trong bối cảnh đô thị hóa nhanh và sự thay đổi mạnh mẽ của đời sống hiện đại, đình Phong Phú vẫn giữ vai trò như một điểm tựa văn hóa – nơi cộng đồng gắn kết qua lễ hội, tín ngưỡng, và hoạt động sinh hoạt chung. Với vai trò như một “trường học không lời”, đình giúp thế hệ trẻ tiếp cận giá trị văn hóa dân tộc, thấu hiểu nguồn cội, và hình thành ý thức về bản sắc bản địa giữa dòng chảy đô thị đang biến đổi từng ngày.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Andrew Hardy (2003), *Red Hills: Migrants and the State in the Highlands of Vietnam*, University of Hawai'i Press.
2. Ronald G. Knapp (2005), *Chinese Houses: The Architectural Heritage of a Nation*, Tuttle Publishing.

3. Roxana Waterson (2009), *The Living House: An Anthropology of Architecture in South-East Asia*, Tuttle Publishing.
4. Trần Minh Hùng (2012), *Đình, chùa, miếu: Di sản văn hóa của người Việt Nam*, Nhà xuất bản Xây dựng.
5. Nguyễn Văn Tường & Trần Thị Mai Hoa (2015), *Kiến trúc truyền thống Việt Nam: Đặc điểm và sự phát triển*, Nhà xuất bản Văn hóa – Thông tin.
6. Keith Taylor (2016), *The Buddha in the Jungle: Architecture, Landscape and Ritual in Southeast Asia*, Routledge.
7. Phạm Thanh Lâm (2018), *Giá trị văn hóa của các đình Nam Bộ trong bối cảnh đô thị hóa*, Tham luận tại Hội nghị Khoa học Quốc gia về Di sản Văn hóa, TP.HCM.
8. Lê Văn Hòa (2020), *Nghệ thuật trang trí trong kiến trúc đình Phong Phú: Đặc điểm và ý nghĩa*, Tham luận tại Hội thảo Quốc tế về Di sản Kiến trúc Việt Nam, Hà Nội.
9. Bùi Anh Lâm (2021), *Đình Phong Phú và vai trò của nó trong cộng đồng Nam Bộ*, Tạp chí Kiến trúc và Xây dựng, 45(3), tr.12–20.

PHONG PHU COMMUNAL HOUSE TRADITIONAL IDENTITY IN A CONTEMPORARY SPACE

Nguyen Hoai Nam

Abstract: *Phong Phu Communal House represents a distinctive cultural–spiritual institution of Southern Vietnam, where folk decorative arts harmonize with the traditional architectural form of Vietnamese communal houses amid the rapid urbanization of Ho Chi Minh City. This study investigates the historical, architectural, and decorative-art values of the monument, while clarifying its role as a space that preserves community memory and local cultural identity. Through the description and analysis of its quadrilateral layout, “bánh ít”-shaped curved roof, wooden columns carved with sacred animals, horizontal plaques, parallel sentences, worship statues, and ritual objects, the research demonstrates that the decorative arts of Phong Phu Communal House embody not only aesthetic qualities but also ethical teachings, spiritual symbolism, and the worldview of Southern Vietnamese communities. Accordingly, the study emphasizes the urgent need for conservation of Phong Phu Communal House as an essential component of urban cultural heritage, proposing a community-based preservation approach that recognizes the communal house as both an architectural monument and a “spiritual anchor” as well as a “silent school” for present and future generations.*

Keywords: *Phong Phu Communal House; Southern Vietnamese architecture; decorative arts; cultural heritage; urban conservation.*

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 25-8-2025; ngày phản biện đánh giá: 19-9-2025; ngày chấp nhận đăng: 10-11-2025)